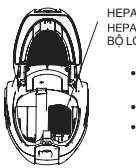


Maintenance / 维护 / Bao trì / الصيانة

HEPA clean filter cleaning / HEPA 滤器的清洁 / Lam sạch bộ lọc vệ sinh HEPA / HEPA 的 清理



HEPA clean filter
HEPA 滤器
BỘ LỌC HEPA
مرشح التنظيف HEPA

- Remove HEPA clean filter from the unit. Then, remove dust by patting it gently.
- 从本机上拆除HEPA滤器。然后，慢慢轻拍将灰尘除去。
- Thao bộ lọc vệ sinh HEPA khỏi máy. Sau đó, loại bỏ bụi bằng cách vỗ nhẹ vào.
- 轻拍 HEPA 滤器，将灰尘除去。

• 轻拍 HEPA 滤器，将灰尘除去。

⚠ Warning: HEPA clean filter is not washable.

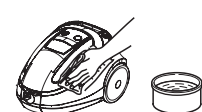
⚠ 警告: HEPA 滤器不可以进行清洗

⚠ Cảnh báo: Không giặt được bộ lọc vệ sinh HEPA.

⚠ 注意: HEPA 滤器不可水洗

Vacuum cleaner body / 真空清洁器主体 / Thân máy hút chân không / 真空吸尘器主体

- Wipe with a soft cloth soaked with water.
- 用蘸有清水的软布进行擦拭。
- Lau sạch bằng vải mềm nhúng nước.
- 用蘸有清水的软布进行擦拭。



⚠ Caution: Do not wash the cleaner with benzene, thinner and detergent, it may cause color change and transformation.

⚠ 注意: 请勿使用苯、稀释剂和清洁剂清洗清洁器，否则会导致颜色改变和变形。

⚠ Chú ý: Không rửa máy hút bằng benzen, chất pha loãng và chất tẩy rửa, nó có thể gây đổi màu và biến dạng.

• 请勿使用苯、稀释剂和清洁剂清洗清洁器，否则会导致颜色改变和变形。

⚠ 注意: 请勿使用苯、稀释剂和清洁剂清洗清洁器，否则会导致颜色改变和变形。

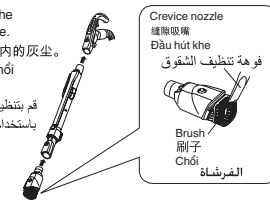
One touch swivel pipe / 一触式旋转管 / Ống chổi xoay một chạm / 一触式旋转管

Take up the dust stuck in the brush by the crevice nozzle.

请使用缝隙喷嘴除去刷子内的灰尘。

Lấy bụi bị mắc kẹt trong chổi bằng đầu hút khe.

• 请使用缝隙喷嘴除去刷子内的灰尘。



Crevice nozzle
縫隙吸嘴
Đầu hút khe
فوهة تنظيف الشقوق

Brush
刷子
Chổi
الفرشاة

How to set the brush (if the brush comes off during use)

如何装回刷子 (当使用中刷子掉落)

Phương pháp lắp chổi (nếu chổi bị rơi ra trong khi sử dụng)

طريقة ضبط الفرشاة (في حالة انفصال الفرشاة أثناء الاستخدام)

Enlargement
放大
Mở rộng

Turning rail
旋轉軌
Đường ray xoay
التضيق الحول

Insertion slit
插入縫
Rãnh gài
مسار الإدخال

Guide
引導
Dẫn hướng
الدليل

While pushing
推動時
Khi đẩy

Turn
旋轉
Xoay
اللف

Will be fixed with a sound "tick" when turning
當旋轉時，聽到“卡”聲即固定了
Chúng sẽ khớp với nhau khi nghe một tiếng "tách"

• 當旋轉時，聽到“卡”聲即固定了

Specifications / 技术规格 / Thông Số Kỹ Thuật / المواصفات الفنية	
Model / 型号 / Đời Máy / 的 模型	CV-SU23V
Rated voltage / 额定电压 / Điện Áp Định Mức / 额定电压	220 - 240V
Rated frequency / 额定频率 / Tần Số Định Mức / 额定频率	50 - 60 Hz
Input power (IEC) / 输入功率 (IEC) / Công suất đầu vào (IEC) / (IEC) 的 输入功率	1600 - 1900W
Input power (MAX.) / 额定输入功率 (最大) / Công suất hút (حد أقصى) / 额定输入功率	2300W
Dust filter / 滤尘器 / Bộ Lọc Bụi / 滤尘器	Dust case / 集尘盒 / Hộp bụi / 集尘盒
Dust capacity / 粉尘量 / Dung tích chứa bụi / 粉尘量	1.6 L
Cord length / 电源线长度 / Chiều Dài Dây Điện / 电源线长度	5 m
Net Weight / 净重 (kg) / Trọng Lượng Tịnh (kg) / 净重	5.1 kg
Dimension L x W x H / 尺寸 (mm) / Kích thước (mm) DxRxH / 尺寸	389 mm x 278 mm x 244 mm
Cleaning Tools / 清洁工具 / Phụ tùng / 清洁工具	Rug-Floor Nozzle / 地毯-地板吸嘴 Đầu hút sàn-thảm / 地毯-地板吸嘴
	2 Way Nozzle Head / 2 路吸嘴头 / Đầu hút 2 chiều / 2 路吸嘴头
	Extension Pipe / 延长导管 Ống Nối Dài / 延长导管
Adوات التنظيف	One touch zoom pipe / 一触式放大管 / Ống kéo dài một chạm / 一触式放大管
	Crevice Nozzle/One touch swivel brush / 缝隙吸嘴/一触式旋转刷 / 缝隙吸嘴/一触式旋转刷
Accessories / 附件 Phụ tùng / 附件	Đầu Hút Khe / Chổi xoay một chạm / 缝隙吸嘴/一触式旋转刷
	فوهة للشقوق/ فرشاة تدور على محور بلمسة زر واحدة / 缝隙吸嘴/一触式旋转刷

HITACHI
THE HITACHI ATAGO BLDG.
15-12, Nishi-Shinbashi 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 105-8410 Japan
Tel : Tokyo (03) 3502-2111

Vacuum Cleaner

真空吸尘器

Máy hút bụi

المكنسة الكهربائية

CV-SU23V

HITACHI

Inspire the Next



Table of content 內容表 Mục Lục جدول المحتويات	
Operational safety precautions 操作安全注意事项 Hướng dẫn an toàn khi sử dụng	1-2
Accessories and preparation before use 附件和用前准备 Phụ tùng và chuẩn bị trước khi sử dụng	3-5
How to operate 操作方法 Cách sử dụng	6-9
Maintenance 维护 Bao trì	10-12



Operational safety precautions / 操作安全注意事项 / Hướng dẫn an toàn khi sử dụng / احتياطات السلامة التشغيلية

In order to prevent personal injury or damage to the property of the user or other persons, please read and understand (the operational safety precautions) thoroughly and follow them correctly.

为了避免用户或其他人员的人身伤害或损坏其财产，请阅读并理解（本操作安全注意事项）全文，并严格遵守。

Trước khi vận hành máy hút bụi vui lòng đọc kỹ và tuân thủ các hướng dẫn an toàn dưới đây nhằm tránh gây thương tích, nguy hiểm cho người sử dụng và gây hư hỏng cho máy.

لمنع حدوث الإصابات بملمتلكات المستخدم أو الآخرين، يرجى قراءة واستيعاب (احتياطات السلامة التشغيلية) بعناية واتباعها على النحو الصحيح.

Warning
警告
Cảnh báo
تحذير

This box illustrates actions which may cause serious injury or death.
本标志表示可能导致严重伤害或死亡的操作。
Biểu tượng này minh họa những hành động có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.
يوضح هذا المربع الإجراءات التي قد تسبب إصابات خطيرة أو الوفاة.

Caution
注意事项
Chú ý
تنبيه

This box illustrates actions which may cause injury or damage to property.
本标志表示可能导致伤害或财产损失的操作。
Biểu tượng này minh họa những hành động có thể gây thương tích hoặc thiệt hại đến tài sản.
يوضح هذا المربع الإجراءات التي قد ينتج عنها إصابات أو تلفا بالملمتلكات.

Meaning of the Symbols / 符号的意义 / Ý nghĩa các biểu tượng / معنى الرموز

 denotes a warning or precaution
表示警告或注意事项
Cảnh báo hoặc đề phòng
يرمز إلى تحذير أو تنبيه

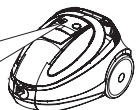
 denotes an action which you shouldn't do (prohibited)
表示不允许（禁止）进行的操作
Không nên làm (nghiêm cấm)
يرمز إلى إجراء يجب عدم القيام به (ممنوع)

 denotes an action which must always be done (instruction)
表示必须始终执行的操作（指南）
Nên làm (chỉ dẫn)

يرمز إلى إجراء يجب القيام به دائماً (تعليمات)

Filter maintenance sign / 过滤器维护指示 / Dấu hiệu bảo trì bộ lọc / علامة صيانة المرشح

- When the orange filter indicator lights on the window completely, remove dust in the dust case before using the vacuum cleaner.
- ※ To check the filter indicator, adjust to the highest electronic power level and lift nozzle from the floor.
- 如果显示窗内的橙色过滤器指示灯完全点亮，则在使用真空清洁器前请将集尘盒内的 灰尘清理干净。
- ※ 若要查看过滤器指示灯的状态，请将清洁器调整至最高电子功率水平并从地板上提起 喷嘴。
- Khi tắt cả đèn báo bộ lọc có màu da cam trên cửa sổ, loại bỏ bụi trong hộp bụi trước khi sử dụng máy hút bụi.
- ※ Để kiểm tra các đèn báo bộ lọc, điều chỉnh mức nguồn điện từ cao nhất và nhấc khuê lên khỏi sàn.
- عندما يظهر ضوء مؤشر المرشح باللون البرتقالي تمامًا في النافذة، قم بإزالة الغبار قبل استخدام المكشاة الكهربائية.
- ※ لفحص مؤشر المرشح، قم بضبط المستوى الإلكتروني للشفط على أعلى القوة ثم ارفع الأرضية



Caution:

When filter indicator lights on, do not use the vacuum cleaner without dust removal.
Doing so may decrease suction power and cause overheating.
The motor may be burned out.

⚠ 注意事项：

如果过滤器的指示灯点亮，则请在清洁完灰尘后再使用真空清洁器。否则，可能会降低吸入功率从而导致清洁器过热。电机可能会烧坏。

Chú yǐ :

Khi đèn báo bộ lọc bật, không sử dụng máy hút bụi khi chưa loại bỏ bụi. Làm như vậy có thể làm giảm lực hút và gây quá nhiệt. Động cơ có thể bị cháy.

تنبیه :

عندما يضيئ مؤشر المرحش، لا تستخدم المكثفة الكهربائية بدون إزالة الغبار.
القيام بهذا قد يقلل من قوة الشفط ويسبب في ارتفاع درجة حرارة الجهاز. قد يحترق المحرك.

How to empty dust case / 清空集尘盒的方法 / Cách làm rỗng hộp bụi / كيفية إفراغ خزانة الغبار

-
- 1** Open the lock button.
 集尘器开启按钮
 Mở nút khóa của hộp bụi.
 افتح زر وعاء الغبار
- 2** Pull up the dust case.
 提起集尘器。
 Kéo hộp bụi lên.
 ارفع وعاء الغبار
- Do not press this button while removing the dust case.
 取下集尘器时请勿按此按钮。
 Không bấm nút này trong khi tháo hộp bụi.
 نضغط على هذا الزر أثناء إزاحة وعاء الغبار.

Caution:

Do not press open button while pulling up the dust case
(Dust may drop).

⚠ 注意事项：

Không bấm nút mở trong khi kéo hộp bụi lên
(bụi có thể bị rơi ra).

 Chú yǐ :

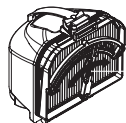
Không bấm nút mở trong khi kéo hộp bụi lên
(bụi có thể bị rơi ra).

تنبیه :

لا تضغط على هذا الزر أثناء رفع وعاء الغبار (قد يسقط الغبار).

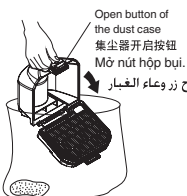
Dust removal / 除尘 / Loai bỏ bụi / إزالة الغبار

- Move the dust removal several times more.
- 移动除尘杆数次。
- Di chuyển bộ phận loại bỏ bụi thêm vài lần.



- حرك رافعة ازالة الغبار عدة مرات.

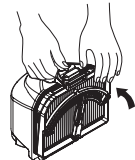
- 2**
- Put the dust case into large-sized plastic bag and push the open button of the dust case to release dust into provided plastic bag.
 - 将集尘器放进一个大塑料袋并推集尘器的打开按钮，让灰尘释放到所提供的塑料袋内。
 - Đặt hộp bụi vào túi nhựa có kích thước lớn và nhấn nút mở hộp bụi để đổ bụi vào túi nhựa cung cấp.



- Remove dust on the net filter with brush.
- 使用毛刷清除网滤器上的灰尘。
- Dùng chổi loại bỏ bụi trên bộ lọc lưới.
- ازل الغبار من على المصفاة الشبكية بواسطة الفرشاة.



4.
 - Fix the dust case cover to the body.
Check that the rubber packing is attached to dust case firmly.
 - 將集塵器蓋裝到機體上。
檢查橡膠密封圈是否穩固地貼在集塵器上。
 - Cố định nắp hộp bụi vào thân.
Kiểm tra đế lớp vỏ cao su được lắp chặt với hộp bụi.



- ثبت غطاء وعاء الغبار على الجسم. تأكد أن الصرة المطاطية ضمت بإحكام لوعاء الغبار.

! Direction:

Every time you remove dust from the dust case, also clean the filter. For more details, see page 11.

注意：

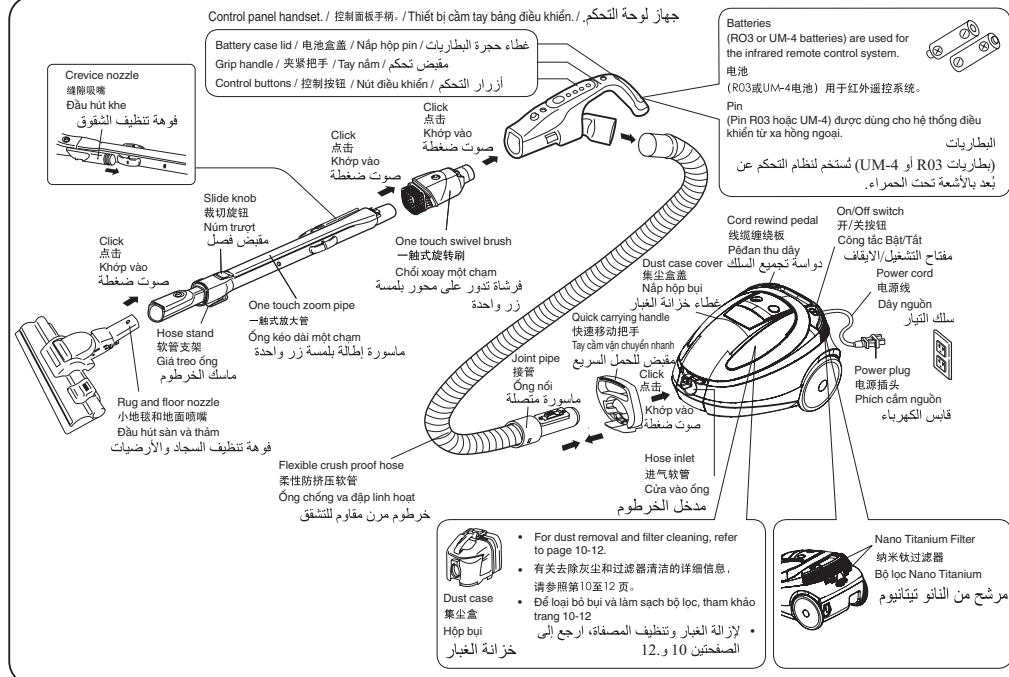
当您每次从集尘器内清走灰尘时，同时也要清洁滤器。详细内容请参见第 11 页。

! Lưu ý :

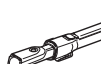
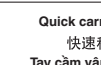
Mỗi khi bạn loại bỏ bụi khỏi hộp bụi, hãy làm sạch cả bộ lọc.
Để biết thêm chi tiết, xem trang 11.

! ملاحظة:

في كل مرة تزيل الغبار من وعاء الغبار، نظف
الصفاء أيضا. للمزيد من التفاصيل، انظر ص. 11.



Accessories / 附件 / Phụ tùng / لاکسسوارات

Rug and floor nozzle 小地毯和地面喷嘴 Đầu hút sàn và thảm فوهة تنظيف السجاد والأرضيات 	One touch zoom pipe 一触式放大管 Ống kéo dài một chạm ماسورة إطالة بلمسة زر واحدة 	Crevice nozzle 缝隙吸嘴 Đầu hút khe فوهة تنظيف الشقوق 
One touch swivel brush 一触式旋转刷 Chổi xoay một chạm فرشاة تدور على محور بلمسة زر واحدة 	Control panel handset 控制面板手柄 Thiết bị cầm tay bảng điều khiển. جهاز لوحة التحكم. 	Flexible crush proof hose 柔性防挤压软管 Ống chống và đập linh hoạt خرطوم مرن مقاوم للتشقق 
Filter cleanig brush 过滤器清洁刷 Chổi vệ sinh bộ lọc فرشاة تنظيف المرشح 	Quick carrying handle 快速移动把手 Tay cầm vận chuyển nhanh مقبض للحمل السريع 	Batteries (R03 batteries) 电池 (R03或UM-4电池) Pin (Pin R03 hoặc UM-4) البطاريات (بطاريات R03 أو UM-4) 

How to insert batteries (R03 or UM-4) / 如何插入电池 (R03或UM-4) / Cách lắp pin (R03 hoặc UM-4) / (UM-4 أو R03) كيفية تركيب البطاريات

- ① Open and detach the battery case lid.
 - ② Insert two batteries into the case correctly, as illustrated.
 - ③ Replace the battery case lid.
- Notes:**
- Incorrect battery insertion may cause battery (liquid) leakage and or an explosion.
 - Do not use a new and old battery together and different kinds of batteries.
 - If you are not going to use the cleaner for a long time, remove batteries from the cleaner.
 - If liquid leaks from the case wipe out the liquid and install new batteries.

- ① Mở nắp hộp pin trong khi nhả vào.
- ② Lắp hai pin vào hộp một cách chính xác, như minh họa.
- ③ Thay nắp hộp pin.

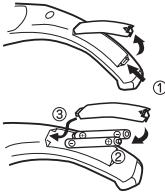
Chú ý:

- Việc lắp pin không đúng có thể gây rò rỉ pin (chất lỏng) hay gây nổ.
- Không được sử dụng lẫn pin mới và pin cũ và không được sử dụng loại pin khác nhau.
- Nếu bạn không sử dụng máy hút bụi trong thời gian dài, hãy tháo pin ra khỏi máy.
- chất lỏng rò rỉ ra khỏi hộp, lau sạch chất lỏng và lắp pin mới.

- ① 按压电池盒盖的同时将其打开。
 - ② 如图所示，正确插入两节电池。
 - ③ 将电池盒盖复位。
- 注意:**
- 电池插入不正确可能会导致电池（液体）泄漏和/或爆炸。
 - 不要新旧电池搭配使用以及使用不同种类的电池。
 - 如果长时间不使用吸尘器，应从中取出电池。
 - 如床电池盒中有液体泄漏，请擦去液体然后安装新的电池。

- ① افتح غطاء حجرة البطاريات أثناء الضغط عليه.
- ② قم بتركيب بطاريتين في المكان المخصص على النحو الصحيح كما هو موضح.
- ③ قم بإعادة وضع غطاء حجرة البطاريات في مكانه.

- ملاحظة:**
- تركيب البطاريات بطريقة خاطئة قد يؤدي إلى تسرب محتوى البطاريات وأو حدوث انفجار.
 - لا تستخدم بطارية جديدة مع أخرى قديمة أو أنواع مختلفة من البطاريات.
 - إذا كنت لن تستخدم المكسبة الكهربائية لفترة طويلة، فاحرص على إزالة البطاريات من المكسبة الكهربائية.
 - إذا تسربت سوائل من الخزان، فامسح السائل ثم ضع بطاريات جديدة.



How to assemble hose / 安装软管的方法 / Cách lắp ráp ống / كيفية تجميع الخرطوم

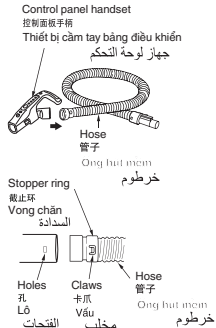
- The hose and control panel handset are packed individually. To put them together, insert the control panel handset into the hose until the claws of the stopper ring click into the holes.

- 软管和控制面板手柄是单独组装的。若要将它们安装在一起，请将控制面板的手柄插入软管内，直至截止环的爪扣咔嚓一声进入孔内。

- Ống và thiết bị cầm tay bảng điều khiển được đóng gói riêng lẻ. Để lắp với nhau, chèn thiết bị cầm tay bảng điều khiển vào ống cho đến khi vấu của vòng cữ chặn khớp vào các lỗ.

- الخرطوم وجهاز لوحة التحكم منفصلين بداخل العبوة.

لتجميعهما معاً، أدخل جهاز لوحة التحكم في الخرطوم إلى أن تسمع صوت أسنان السدادة التي تشير إلى دخولها في الفتحات المخصصة لها.



How to attach the quick carrying handle and hose to the cleaner

将快速移动把手和软管安装至清洁器的方法

Cách lắp tay cầm vận chuyển nhanh và ống vào máy hút bụi

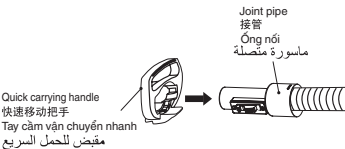
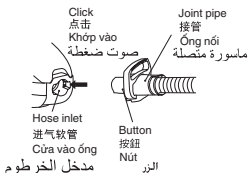
كيفية تركيب مقبض الحمل السريع والخرطوم بالمكسبة الكهربائية

- ① Attach "Quick carrying handle" into joint pipe tightly.
- ① 将"快速移动把手"牢固安装在接管内。
- ① Lắp chặt "Tay cầm vận chuyển nhanh" vào ống nối.

- ① أحكم تركيب "مقبض الحمل السريع" على الماسورة المتصلة.

- ② Insert the joint pipe into the hose inlet of the cleaner.
 - When you remove the hose from the cleaner, pull the joint pipe while pressing the baron.
- ② 将接管插入清洁器的进气软管内。
 - 如果要从清洁器上拆除软管，请在按住夹扣的同时拉动接管。
- ② Lắp ống nối vào cửa vào ống của máy hút bụi.
 - Khi bạn tháo ống khỏi máy hút bụi, kéo ống nối trong khi nhấn nút.

- ② أدخل الماسورة المتصلة في مدخل الخرطوم بالمكسبة الكهربائية.
 - عندما تقوم بإزالة الخرطوم من المكسبة، اسحب الماسورة المتصلة أثناء الضغط على القطب.



Infrared remote control handset / 注意事项及维护 / Thiết bị cầm tay điều khiển từ xa bằng hồng ngoại / جهاز التحكم عن بُعد بالأشعة تحت الحمراء

There is an infrared transmitter on the handset and a receiver on the body and in most situation the infrared rays will reach the receiver on the body of vacuum cleaner. However, sometimes the infrared rays cannot reach the receiver in the following circumstances.

- When your body or hands block the rays between the transmitter and receiver.
- When you operate the cleaner in narrow room, when the handset control panel is inside and the cleaner body is outside the room.
- When you use the cleaner in a room with very high roof.
- When the cleaner is subjected to strong lighting (especially inverter type lighting, infrared ray lamp) or sunshine.

If you cannot change the operation the control panel handset at particular place, try changing the angle. When you cannot transmit infrared rays to the cleaner, use the on/off switch on cleaner body. The infrared lenses on the handset and body should be kept clean.

In following situations :

Your vacuum cleaner may be affected by infrared remote control handset for TVs and videos, conversely, vacuum cleaner may affect your TV and video. If this happens, do not use your cleaner in the same room when opening operating your TV or video.

在遥控器上有一个红外发射器，而在真空吸尘器的主体上有一个接收器。在大多数情况下，红外线会发射到该接收器上。然而，在下列情况下有时红外线不能发射到接收器上。

- 当用户身体或手指挡发射器和接收器之间的光线时。
- 当用户在狭长的房间内操作吸尘器，控制面板在房间内，而吸尘器主体在房间外时。
- 在屋顶非常高的房间内使用清洁剂时。
- 当吸尘器受到强光（特别是逆变式照明、红外灯）或阳光照射时。

如果用户在特定位置使用遥控器控制面板不能改变操作，那么应尝试改变一下角度。

当用户不能将红外线指令发射到吸尘器时，可使用吸尘器主体上的打开 / 关闭开关。

在以下情况下：

用户的真空吸尘器可能会受到电视和视频的红外遥控器的影响，反过来，真空吸尘器也可能影响用户的电视和视频。如果发生这种情况，则不要在同一房间内在打开电视或视频时使用吸尘器。

Có bộ phát hồng ngoại trên thiết bị cầm tay và bộ thu trên thân và trong mọi tình huống các tia hồng ngoại sẽ đi tới bộ thu trên thân máy hút bụi. Tuy nhiên, đôi khi các tia hồng ngoại không thể đi tới bộ thu các trường hợp sau đây.

- Khi cơ thể hoặc tay bạn chặn các tia giữa bộ phát và bộ thu.
- Khi bạn sử dụng máy hút bụi trong phòng hẹp, khi bảng điều khiển thiết bị cầm tay ở phía bên trong và thân máy hút bụi ở phía bên ngoài phòng.
- Khi bạn sử dụng máy hút bụi trong phòng có mái rất cao.
- Khi máy hút bụi tiếp xúc với ánh sáng mạnh (đặc biệt là ánh sáng loại biến tần, đèn tia hồng ngoại) hoặc ánh nắng mặt trời.

Nếu bạn không thể thay đổi hoạt động của thiết bị cầm tay bảng điều khiển ở một địa điểm cụ thể, hãy thử thay đổi góc. Khi bạn không thể truyền tia hồng ngoại đến máy hút bụi, hãy sử dụng công tắc bật/tắt trên thân máy.

Trong các tình huống sau :

Máy hút bụi của bạn có thể bị ảnh hưởng bởi thiết bị cầm tay điều khiển từ xa hồng ngoại của TV và video, ngược lại, máy hút bụi có thể ảnh hưởng đến TV và video của bạn.

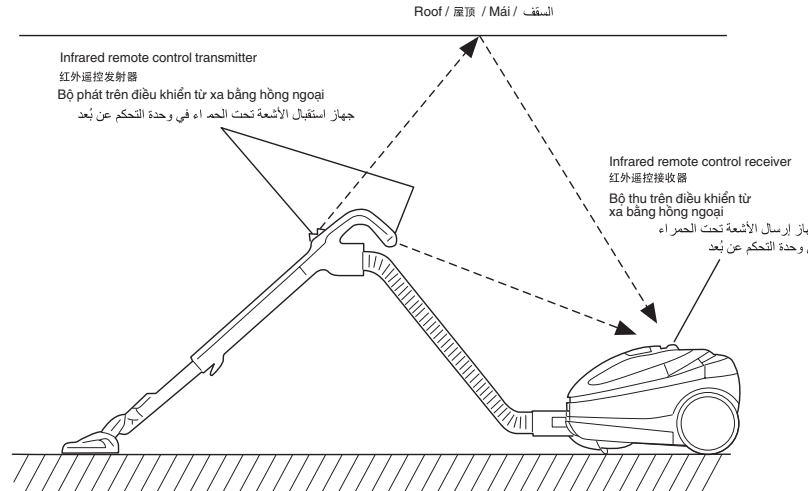
تشتمل وحدة التحكم عن بُعد على جهاز لإرسال الأشعة تحت الحمراء وهناك جهاز لاستقبالها في جسم المكسبة الكهربائية، وفي معظم الأحيان سوف تصل الأشعة تحت الحمراء إلى جهاز الاستقبال الموجود بجسم المكسبة الكهربائية. ومع ذلك، أحياناً لا تتمكن الأشعة تحت الحمراء من الوصول إلى جهاز الاستقبال في الظروف التالية.

- عندما يحجب جسمك أو يديك مسار الأشعة بين جهاز الإرسال وجهاز الاستقبال.
- عند تشغيل المكسبة الكهربائية في غرفة ضيقة وتكون لوحة تحكم الجهاز بداخل الغرفة وجسم المكسبة بخارجها.

في الحالات التالية :

قد تتأثر المكسبة الكهربائية بوحدة التحكم عن بُعد الخاصة بأجهزة التلفزيون وبالفديو، وبالمثل، فقد تؤثر المكسبة الكهربائية على أجهزة التلفزيون والفديو.

إذا حدث هذا، لا تستخدم المكسبة الكهربائية في نفس الغرفة أثناء تشغيل التلفزيون أو جهاز الفيديو.



How to operate / 操作方法 / Cách sử dụng / كيفية التشغيل

To use attachments / 使用配件 / Sử dụng các phụ kiện kèm theo / استخدام الملحقات	
Crevice nozzle For cleaning at : - Corners on stairs • Corners in closet • Gap between furniture • Gaps in sofa • Corners on floor • Slits in sashes How to disassemble Pull the crevice nozzle toward the direction of arrow 縫隙吸嘴 清理的地方: - 樓梯角落 • 廚櫃角落 • 家具縫隙 • 沙發縫隙 • 地板角落 • 窗簾縫隙 如何拆卸 依箭頭方向拉動縫隙吸塵管。 Đầu hút khe Để hút bụi tại: - Các góc trên cầu thang • Các góc trong phòng • Khe hẹp trên ghế sofa • Các góc hẹp giữa những đồ đạc trong nhà Các rãnh trên các khung cửa sổ • Các góc trên sàn nhà Phương pháp tháo ra Kéo miệng vòi hút cho khung cửa sổ và khe theo hướng mũi tên. فوهة تنظيف الشقوق طريقة الفك • جوانب الحزام • جوانب السلال • جانبي الأثاث • جانبي ما بين قطع الأثاث • الفجوات الطولية • جوانب الأرضية بالإطارات لتنظيف: أدر فوهة تنظيف الإطارات والفتحات في اتجاه السهم.	How to adjust the length of One touch zoom pipe. - Length of one touch zoom pipe can be adjusted easily by pulling the hand lever while the power head is fixed by a foot 如何調整延長管的長度。 - 用腳固定好強力吸塵頭，直接握住把手上下拉動手持桿可以很容易地調整延長桿的長度。 Phương pháp điều chỉnh chiều dài của ống nối dài. - Chiều dài của ống nối dài có thể điều chỉnh được dễ dàng bằng cách kéo tay gạt khi cố định đầu hút chính bằng một chân طريقة ضبط طول أنبوب الامتداد. • يمكن ضبط طول أنبوب الامتداد بسهولة من خلال الضغط على الرافعة اليدوية مع تثبيت رأس التشغيل بالضغط عليه بقدمك. • يمكن ضبط طول أنبوب الامتداد بسهولة من خلال الضغط على الرافعة اليدوية مع تثبيت رأس التشغيل بالضغط عليه بقدمك.
Quick carrying handle "Quick carrying handle" is convenient when moving the cleaner in a small place like stairs. - Avoid dropping the cleaner and power cord damage. - Hold "Quick carrying handle" while cleaning and lifting up the cleaner. Suction sound will be heard when cleaning and holding "Quick carrying handle". 快速移动把手 在例如楼梯等狭小位置移动清洁器时，使用“快速移动把手”会使操作变得十分简便。 - 避免跌落清潔器而損壞電線。 - 在清洁的过程中握住“快速移动把手”并提起清洁器。 在进行清洁可以听到吸入的声音，然后握住“快速移动把手”。 Tay cầm vận chuyển nhanh "Tay cầm vận chuyển nhanh" thuận tiện khi di chuyển máy hút bụi ở nơi nhỏ hẹp như ở cầu thang. - Tránh làm rơi máy hút bụi và làm hỏng dây điện. - Giữ "Tay cầm vận chuyển nhanh" trong khi làm vệ sinh và khi nhắc máy hút bụi lên. Sẽ nghe thấy âm thanh hút khi làm vệ sinh và giữ "Tay cầm vận chuyển nhanh". مقبض للحمل السريع "مقبض الحمل السريع" ملائم عند تحريك المكينة عبر مكان صغير مثل السلالم. • تجنب إسقاط المكينة وتلف سلك التيار الكهربائي • أمسك "مقبض الحمل السريع" أثناء التنظيف ورفع المكينة. سوف يمكن سماع صوت الشفط عند الإمساك بمقبض الحمل السريع أثناء التنظيف.	One touch swivel brush Under "Normal" operation - Furniture • Shelf • Ceiling and wall • Window shade • Air-conditioner • Lighting fixture • Sofa Under "Low" operation - Curtain • Thin carpet 一触式旋转刷 “正常”操作時 • 家具 • 架子 • 天花板與牆壁 • 窗簾 • 冷氣機 • 燈罩 • 沙發 “低速”操作時 • 窗簾 • 薄地毯 Chổi xoay một chạm Vận hành ở chế độ "Thông thường" • Đồ đạc • Giá đựng đồ • Trần nhà và tường • Màn che cửa sổ • Máy điều hòa nhiệt độ • Thiết bị chiếu sáng • Ghế Sofa Vận hành ở chế độ "Thấp" • Màn cửa • Thảm mỏng Chú ý : • Không đẩy máy trên bề mặt mềm như đàn piano để tránh làm trầy bề mặt. فرشاة تدور على محور بلمسة زر واحدة في وضع التشغيل "عادي" • الأرفف • قطع الأثاث • مظلات النوافذ • الأسقف والخوافظ • تركيبات الإضاءة • أجهزة تكيف الهواء • الأثاث في وضع التشغيل "منخفض" • الستائر • السجاد غير السميكة • لا تضغط على الأسطح الناعمة، مثل سطح البيانو، لتفادي الخدش.

الإكسسوارات والتحضير قبل الاستعمال / Phụ tùng và chuẩn bị trước khi sử dụng / 附件和用前准备

How to attach the one touch swivel brush one touch zoom pipe and rug and floor nozzle	
安装一触式旋转刷、一触式放大管及小地毯和地板喷嘴的方法 Cách lắp chổi xoay một chạm, ống kéo dài một chạm, đầu hút sàn và thảm كيفية تركيب الفرشاة التي تدور على محور بلمسة زر واحدة وماسورة الإطالة بلمسة زر واحدة وفوهة تنظيف السجاد والأرضيات	
- Connect the one touch swivel brush, one touch zoom pipe and the rug and floor nozzle to each other. - Adjust and extend the one touch zoom pipe to its desired length while pressing the slide knob. - Or, move grip handle up and down by pulling the hand lever while the rug and floor nozzle is fixed by a foot. - Press the button to remove the one touch zoom pipe, one touch swivel brush and rug & floor nozzle. Caution: - One touch zoom pipe may be shortened if the slide knob slides or the hand lever is pulled during use.	
- 将一触式旋转刷、一触式放大管及小地毯和地板喷嘴互相连接在一起。 - 在按下滑动旋钮的同时，将一触式放大管调整并扩展至所需长度。 - 或者，在用脚固定小地毯和地板喷嘴的同时拉动手动杆，上下移动夹紧把手。 - 按此按钮可以拆除一触式放大管、一触式旋转刷及小地毯和地板喷嘴。 注意事項： - 如果在使用过程中滑动载切旋钮或拉动手动杆，则可以将一触式放大管缩短。	
- Kết nối chổi xoay một chạm, ống kéo dài một chạm, đầu hút sàn và thảm với nhau. - Điều chỉnh và kéo dài ống kéo dài một chạm đến chiều dài mong muốn trong khi nhấn vào tay cầm trượt. - Hoặc, di chuyển tay nắm lên và xuống bằng cách kéo cần tay trong khi đầu hút sàn và thảm được cố định bằng chân. - Nhấn nút để tháo ống kéo dài một chạm, chổi xoay một chạm và đầu hút sàn và thảm. Chú ý : - Ống, ống lồng, đầu hút sàn và thảm có thể được lưu trữ trong điều kiện lắp ráp ở hai vị trí của máy hút bụi bằng cách sử dụng móc miệng hút.	

- قم بتوصيل الفرشاة التي تدور على محور وماسورة الإطالة وفوهة تنظيف السجاد والأرضيات ببعضهم البعض.
- قم بضبط وتعديل طول ماسورة الإطالة حسب الطول الذي تريده أثناء الضغط على مقبض الإنزلاق.
- أو حرك مقبض اليد لأعلى ولأسفل من خلال سحب الرافعة اليدوية مع تثبيت فوهة تنظيف السجاد والأرضيات بقدمك.
- اضغط على الزر لإزالة ماسورة الإطالة والفرشاة التي تدور على محور وفوهة تنظيف السجاد والأرضيات.

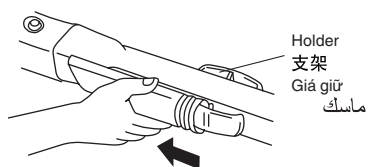
تنبيه :

- يمكن تقصير ماسورة الإطالة إذا ما تم تحريك مقبض الإنزلاق أو سحب الرافعة اليدوية أثناء الاستخدام.

To store vacuum cleaner / 收藏吸塵器 / Cất giữ máy hút bụi / تخزين المكينة الكهربائية	
Hose, one touch zoom pipe, and rug & floor nozzle can be stored in assembled condition to two positions of the cleaner by using hose stand of the one touch zoom pipe. 通过使用一触式放大管的软管支架可以按照安装条件将软管、一触式放大管及小地毯和地板喷嘴存放在吸尘器的两个位置。 Ống, ống kéo dài một chạm, đầu hút sàn và thảm có thể được cất giữ ở vị trí lắp ráp ở hai vị trí của máy hút bụi bằng cách sử dụng giá treo ống của ống kéo dài một chạm. يمكن تخزين الخرطوم وماسورة الإطالة وفوهة تنظيف السجاد والأرضيات في حالة التجميع باستخدام وضعيتين للمكينة الكهربائية وذلك بواسطة استخدام ماسك الخرطوم الموجود على ماسورة الإطالة. Easy Storage - Shorten the length of the one touch zoom pipe while pressing the slide knob or pulling the hand lever. - Insert the hose stand into the stand supporter of the quick carrying handle. - Wind the hose around the one touch zoom pipe. 簡易儲藏 - 按下滑动旋钮或拉动手动杆时，可以缩短一触式放大管的长度。 - 将软管支架插入快速移动把手的支架座内。 - 将软管缠绕在一触式放大管上。 Cất giữ dễ dàng - Rút ngắn chiều dài của ống kéo dài một chạm trong khi bấm tay cầm trượt nút hoặc khi kéo cần tay. - Lắp giá treo ống vào bộ đỡ giá của tay cầm vận chuyển nhanh. - Quấn ống quanh ống kéo dài một chạm. التخزين السهل - قم بتقصير طول ماسورة الإطالة أثناء الضغط على مقبض الإنزلاق أو سحب الرافعة اليدوية. - أدخل ماسك الخرطوم في دعامة الماسك الموجودة بمقبض الحمل السريع. - قم بلف الخرطوم حول ماسورة الإطالة.	While pressing 按下时 Trong khi nhấn أثناء الضغط على Slide knob 载切旋钮 Nút trượt مقبض فصل One touch zoom pipe 一触式放大管 Ống kéo dài một chạm ماسورة إطالة بلمسة زر واحدة Hand lever 手持桿 Tay gạt الرافعة اليدوية While pulling 拉動時 Khi kéo أثناء الجذب Notes : - Do not carry the cleaner in the hose stand storage position. - Do not store the cleaner with hose near a stove or warm place, it may be damaged due to excessive heat. 注： - 搬运清洁器时，请勿碰触软管支架存放位置。 - 请勿将装有软管的清洁器存放在火炉或热源附近，否则会导致过热而使其受到损坏。 Chú ý : - Không vận chuyển máy hút bụi ở vị trí lưu giữ giá treo ống. - Không cất máy hút bụi với ống để gần bếp lò hoặc nơi nóng, nó có thể bị hư hỏng do nhiệt độ quá cao. ملاحظات: • لا تحمل المكينة في وضعية تخزين ماسك الخرطوم. • لا تخزن المكينة مع وضع الخرطوم بالقرب من موقد أو مكان دافئ، فقد يتعرض للتلف نتيجة للحرارة الشديدة.

How to store the accessories 配件的存储方法 Cách thức cất giữ các phụ kiện كيفية تخزين الملحقات	
- Fit the crevice nozzle on the one touch zoom pipe. - 将缝隙吸嘴安装在一触式放大管上。 - Lắp đầu hút khe vào ống kéo dài một chạm. • قم بتركيب فوهة تنظيف الشقوق على ماسورة الإطالة.	Insert the mains plug into a socket as illustrated 如图所示，将主电源插头插入插座内 Cắm phích điện vào ổ cắm như minh họa أدخل قابس الطاقة في مقبس للتيار الكهربائي كما هو موضح Socket 插座 Ổ cắm مقبس للتيار الكهربائي Caution: The cleaner should be unplugged from the mains when not in use. 注意事項： 不使用清洁器时，应该从主电源插座内拔出电源插头。 Chú ý : Phải rút phích cắm máy hút bụi khỏi nguồn điện khi không sử dụng. يجب فصل المكينة عن التيار الكهربائي في حالة عدم استخدامها.

- When you remove the crevice nozzle, pull the crevice nozzle toward the direction of arrow.
- 若要拆除缝隙吸嘴，请朝箭头所示的方向拉动缝隙吸嘴。
- Khi bạn tháo đầu hút khe, kéo đầu hút khe theo hướng mũi tên.
- عند إزالة فوهة تنظيف الشقوق، اسحب فوهة تنظيف الشقوق في الاتجاه الذي يشير إليه السهم.



How to operate / 操作方法 / Cách sử dụng / كيفية التشغيل

Control panel handset / 遥控器控制面板 / Thiết bị cầm tay bảng điều khiển / كيفية الاستعمال والتحكم

① Battery check

Whenever the operation buttons are pressed, the LED lamp will flash.
While the LED is flashing the infrared remote control is available.

- When illumination from the LED lamp becomes weak and you can not easily operate the control panel, the batteries should be replaced.

② Infrared remote control transmitter

Operation panel handset (Tactile keys)

- ③ Start the operation at high speed.
- ④ Start the operation at medium speed.
- ⑤ Start the operation at low speed.
- ⑥ Off switch : to stop the operation

Caution: Be careful not to drop or get the operation panel wet.

① Kiểm tra pin

Bất cứ khi nào nhấn các nút hoạt động, đèn LED sẽ nhấp nháy.
Khi đèn LED nhấp nháy, điều khiển từ xa hồng ngoại đã sẵn sàng hoạt động.

- Khi ánh sáng từ đèn LED yếu và bạn không thể dễ dàng sử dụng bảng điều khiển thì nên thay pin.

② Bộ phát trên điều khiển từ xa bảng hồng ngoại

Thiết bị cầm tay bảng điều khiển (Phím cảm ứng lực)

- ③ **Bật hoạt động ở tốc độ cao.**
- ④ **Bật hoạt động ở tốc độ vừa.**
- ⑤ **Bật hoạt động ở tốc độ thấp.**
- ⑥ **Công tắc tắt :** để tắt hoạt động.

Chú ý : Hãy cẩn thận không làm rơi hoặc làm ướt bảng điều khiển hoạt động.

① 电池检查

只要按下操作按钮，LED灯将闪烁。
当LED灯闪烁时，红外遥控器则可用。
• 当LED灯的亮度变弱，用户不能轻易操作控制面板时，应更换电池。

② 红外遥控发射器

遥控器操作面板（触摸键）

- ③ 启动高速运转。
- ④ 启动中速运转。
- ⑤ 启动低速运转。
- ⑥ “关闭”开关：停止操作。

注意事项： 小心不要使操作面板掉落或弄湿。

① فحص البطارية

سيومض مصباح LED عندما تكون أزرار التشغيل مضغوطة.
يمكن استخدام وحدة التحكم عن بُعد أثناء وميض مصباح LED.
• يجب استبدال البطاريتين عندما تضعف إضاءة مصباح LED ولا تتمكن من تشغيل لوحة التحكم بسهولة.

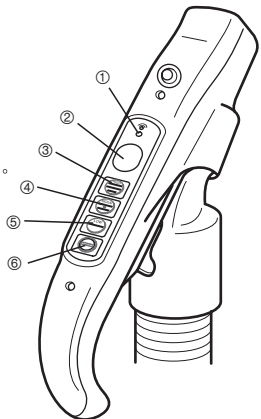
② جهاز إرسال الأشعة تحت الحمراء في وحدة التحكم عن بُعد

جهاز لوحة التحكم (أزرار تعمل باللمس)

- ③ ابدأ التشغيل بسرعة عالية.
- ④ ابدأ التشغيل بسرعة متوسطة.
- ⑤ ابدأ التشغيل بسرعة منخفضة.

⑥ **مفتاح الإيقاف :** لإيقاف التشغيل.

تنبيه : احرص على عدم إسقاط لوحة التشغيل أو تعريضها للبلل.



Operation panel on body / 吸尘器主体上的操作面板 / Bảng điều khiển trên thân / لوحة التشغيل في جسم المكنسة

If the batteries in the control panel handset are weak or exhausted, the cleaner can still be operated using the on/off switch on the body. Whenever you push the on/off switch, the mode change as follows : High -> Off -> High

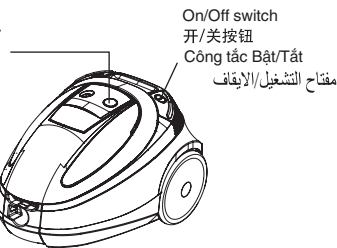
如果遥控器中的电池电量不足或耗尽，使用吸尘器主体上的打开/关闭开关仍然可以操作吸尘器。
每当按下按钮，模式的变化如下：强 -> 关闭 -> 强....

Nếu pin trong bảng điều khiển các thiết bị cầm tay yếu hoặc cạn kiệt, vẫn có thể sử dụng được máy hút bụi bằng cách sử dụng công tắc bật/tắt trên thân máy.
Bất cứ khi nào bạn nhấn nút, chế độ thay đổi như sau: Cao -> Tắt -> Cao... .

إذا كانت البطاريات في جهاز لوحة التشغيل ضعيفة أو فارغة، فما زال من الممكن تشغيل المكنسة الكهر بائية باستخدام مفتاح التشغيل/الإيقاف الموجود بجسم المكنسة.
عندما تضغط الزر، سيتحول وضع التشغيل كالتالي :لأعلى -> إيقاف -> لأعلى. ...

Infrared remote control receiver
红外遥控接收器
Bộ thu trên điều khiển từ xa
bảng hồng ngoại

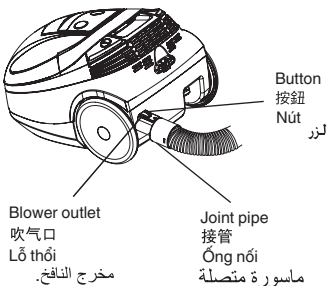
جهاز استقبال الأشعة تحت الحمراء في
وحدة التحكم عن بُعد



Blower function / 吹風功能 / Chức năng thổi / وظيفة المنفاخ

- Insert the joint pipe of the hose into the blower outlet.
- When you remove the hose, pull the joint pipe while pressing the button.
- 將吸塵管的連接管安裝到出風口。
- 按住按鈕 並拉連接管 即可拆下吸塵管。
- Lắp ống nối thẳng của vòi hút vào đầu thổi của máy.
- Khi muốn tháo vòi hút ra, hãy nhấn nút và kéo ống nối thẳng ra.

- أدخل وصلة أنبوب الخرطوم في مخرج المنفاخ.
- عند فك الخرطوم، اضغط على وصلة الخرطوم مع الضغط على الزر.



Automatic cord rewind / 自動電線回捲 / Tự động cuộn dây điện / الملف التلقائي للسلك

- The power cord is stored neatly inside the cleaner using an automatic cord rewind. When cleaning is completed, unplug from the mains and press the the rewind pedal. The cord will automatically rewind.
- 使用自動電線回捲能將電線整齊的收藏於吸塵器內。吸塵完畢，拔出插頭並按回捲板。電線會自動回捲。
- Bộ phận tự động cuộn dây điện sẽ thu dây điện gọn gàng vào trong máy hút bụi. Khi hút bụi xong, rút phích điện ra, nhấn vào bàn đạp. Dây điện sẽ tự động cuộn lại.

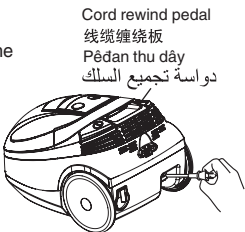
- يتم تخزين سلك التيار الكهربائي بالشكل الملائم داخل المكنسة باستخدام خاصية الملف التلقائي للسلك. عند اكتمال التنظيف، افصل قابس الجهاز عن التيار الكهربائي واضغط على دواسة لف السلك. سوف يتم لف السلك تلقائيًا

Direction: If the cord not fully rewind, pull out short length and press the pedal again. For smooth rewinding, turn the cord inlet toward the same direction as the cord pulled out.

注意： 若電線未完全回捲，請拉出一小段電線並再按捲板。將電線轉向拉出來時的方向，即可達成順利回捲。

Lưu ý : Nếu dây điện không cuộn hết vào máy, hãy kéo dây ra một đoạn và nhấn bàn đạp trở lại. Để việc cuộn dây được dễ dàng, hãy xoay dây điện về phía mà nó được kéo ra.

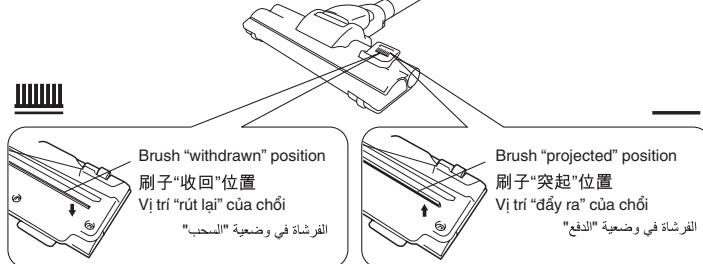
ملاحظة : إذا لم يتم لف السلك كاملاً، أخرج جزءًا قصيرًا من السلك واضغط على الدواسة من جديد. لف السلك بطريقة سهلة، أدخل مدخل السلك في نفس الاتجاه بينما يتم جذب السلك للخارج.



How to operate / 操作方法 / Cách sử dụng / كيفية التشغيل

How to operate the rug and floor nozzle / 操作小地毯和地板喷嘴的方法 / Cách sử dụng đầu hút sàn và thảm / كيفية استخدام فوهة تنظيف السجاد والأرضيات

- The nozzle is fitted with a brush at the back which can either be used in the “withdrawn” or “projected” position. These positions are operated by the pedal on the tool marked “” (Carpet) and “—” Floor,. For cleaning rug or carpet, keep the brush in its “Withdrawn” position, i.e., with the pedal marked “” pressed down with your toe. If you feel the tool is heavy to slide on the carpet, please reduce the suction power by control buttons.
- 喷嘴的背面装有一个刷子，此刷子在“收回”或“突起”位置均可使用。这些位置可以通过标有“” (地毯) 和“—” (地板) 的工具的踏板进行操作。在清洁小地毯或地毯时，请使刷子处于“收回”位置，也就是用您的脚趾将标有“”的踏板 踩下。如果感觉在地毯上移动此工具比较费力，请使用控制按钮降低吸入功率。
- Đầu hút được trang bị chổi ở phía sau có thể được sử dụng ở vị trí “rút lại” hoặc vị trí “đẩy ra”. Những vị trí này được vận hành bằng pèdan trên công cụ đánh dấu “” (Thảm) và “—” Sàn,. Để vệ sinh mền hoặc thảm, giữ chổi ở vị trí “rút lại”, tức là, pèdan bàn đạp có dấu “” được ép xuống bằng ngón chân của bạn. Nếu bạn cảm thấy công cụ này nặng khi trượt trên thảm, hãy giảm sức hút bằng các nút điều khiển.
- الفوهة مزودة بفرشاة في الجزء الخلفي والتي يمكن استخدامها في وضعية "السحب" أو "الدفع". يتم استخدام هذين الوضعين بواسطة الدواسة الموجودة على الأداة والمميزة بكلمتي "Carpet" و "Floor". لتنظيف السجاد أو البساط، احتفظ بالفرشاة في وضعية "السحب"، على سبيل المثال بالضغط على الدواسة المميزة بالعلامة " " لأسفل باستخدام إصبع قدمك. إذا شعرت أن الأداة ثقيلة لدرجة تحول دون تحريكها على السجاد بسلاسة، فيرجى تقليل قوة الشفط باستخدام أزرار التحكم.

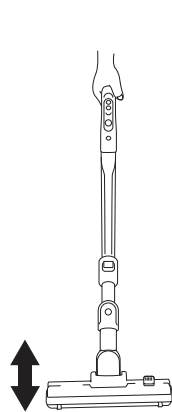


Cleaning in the room

在房间内进行清洁
Vệ sinh trong phòng
تنظيف الغرف

Cleaning corners and narrow places

清洁墙角和狭窄的地方
Vệ sinh các góc và những nơi hẹp
تنظيف الزوايا والأماكن الضيقة

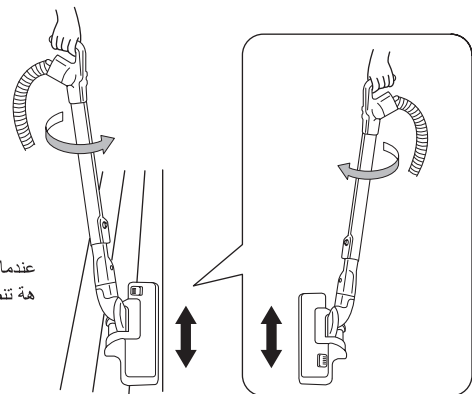


When you twist the operation handle, the direction of rug & floor nozzle can change easily.

您可以通过扭转操作把手轻松变换小地毯和地板喷嘴的方向。

Khi bạn xoay tay vận hành, hướng của đầu hút sàn và thảm có thể thay đổi dễ dàng.

عندما تقوم بلف مقبض التشغيل، سيتمكن تغيير اتجاه فوهة تنظيف السجاد والأرضيات بسهولة.



Caution: To clean the wood surface, do not use excessive force. Doing so may scratch the wood.

注意事项： 清潔木質表面時，請勿用力過大，否則可能刮傷木地板。

Chú ý : Đừng ép mạnh đầu hút khi hút bụi trên bề mặt gỗ. Vì sẽ làm trầy bề mặt gỗ.

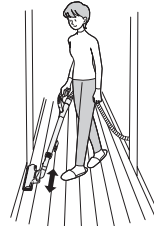
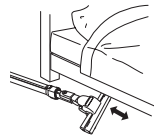
تنبيه : لتنظيف السطح الخشبي، لا تستعملوا قوة مبالغ فيها. فقد يخدش ذلك الخشب

- It is helpful for cleaning under the bed.
- 这对于清洁床下面的位置十分有效。
- Hữu ích khi làm vệ sinh dưới giường.

- يسفاد من هذا عند التنظيف أسفل السرير.

- It is helpful for cleaning the gap and edge of wall.
- 这对于清洁墙体缝隙和边缘十分有效。
- Hữu ích khi làm vệ sinh khe và mép tường.

- يسفاد من هذا عند تنظيف الفجوات وحواف الحوائط.



- The gap between furniture can be cleaned easily by twisting your wrist and adjust nozzle direction.
- 通过转动手腕调整喷嘴的方向，可以轻松清洁家具之间的缝隙。
- Có thể dễ dàng làm vệ sinh ở các khe đồ đạc bằng cách xoay cổ tay của bạn và điều chỉnh hướng đầu hút.
- يمكن تنظيف الفجوات الموجودة بين قطع الأثاث بسهولة بثني الزند وتعديل جهة الفوهة.

- Cleaning can be done without moving any furniture.
- 无需移动家具即可轻松完成清洁工作。
- Có thể làm vệ sinh mà không cần di chuyển bất kỳ đồ đạc nào.
- يمكن القيام بالتنظيف بدون تحريك أي من قطع الأثاث.

